

VẬN DỤNG TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH VÀO HOÀN THIỆN CƠ CHẾ, CHÍNH SÁCH TÔN TRỌNG, BẢO VỆ LỢI ÍCH CÁ NHÂN CHÍNH ĐẢNG GẮN VỚI ĐẤU TRANH CHỐNG CHỦ NGHĨA CÁ NHÂN

LÊ THỊ CHIÊN *

Sinh thời, Chủ tịch Hồ Chí Minh rất quan tâm đến con người, nhất là con người cá nhân với những nhu cầu, lợi ích chính đáng gắn với quyền lợi, trách nhiệm cụ thể. Một mặt, Người nêu ra quan điểm cần phải tôn trọng lợi ích cá nhân chính đáng; mặt khác, Người kiên quyết đấu tranh chống những biểu hiện của chủ nghĩa cá nhân. Những chỉ dẫn của Chủ tịch Hồ Chí Minh vẫn còn nguyên giá trị và được Đảng ta vận dụng vào sự nghiệp cách mạng trong giai đoạn hiện nay.

Tôn trọng lợi ích cá nhân chính đáng gắn với đấu tranh chống chủ nghĩa cá nhân theo quan điểm của Chủ tịch Hồ Chí Minh

Cũng giống như các nhà sáng lập chủ nghĩa Mác, Chủ tịch Hồ Chí Minh tiếp cận con người không phải một cách chung chung, trừu tượng, mà là con người cụ thể với những nhu cầu, lợi ích trong một điều kiện, hoàn cảnh lịch sử cụ thể nhất định. Nếu như nhu cầu là những mong muốn, xuất phát từ đòi hỏi mà thực tiễn đặt ra thì có thể hiểu “lợi ích là điều có lợi, điều cần thiết phải làm để thỏa mãn nhu cầu của con người trong những điều kiện lịch sử - xã hội nhất định”⁽¹⁾.

Vì con người tồn tại trước hết với tư cách cá nhân, nên lợi ích của họ trước hết là những lợi ích cá nhân. Lợi ích cá nhân là “những lợi ích (vật chất, tinh thần) gắn liền với từng cá nhân cụ thể nhằm thỏa mãn các nhu cầu riêng tư, đảm bảo cho sự tồn tại và phát triển của từng con người cụ thể”⁽²⁾. Bên cạnh lợi

ích cá nhân là lợi ích tập thể. Đó là “lợi ích chung của một cộng đồng người trong một xã hội nhất định, đảm bảo cho sự tồn tại và phát triển của xã hội nói chung và được biểu hiện thông qua lợi ích của từng cá nhân”⁽³⁾.

Vì quan tâm đến con người cá nhân nên khi bàn đến vấn đề lợi ích, Chủ tịch Hồ Chí Minh nêu rõ quan điểm cần phải tôn trọng lợi ích cá nhân chính đáng của con người. Theo Người, “mỗi người đều có tính cách riêng, sở trường riêng, đời sống riêng của bản thân và của gia đình mình. Nếu những lợi ích cá nhân đó không trái với lợi ích của tập thể thì không phải là xấu”⁽⁴⁾. Quan điểm này cho thấy, Người rất tôn trọng *tính cá nhân* của mỗi người,

* TS, Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh

(1), (2), (3) M. Rô-den-tan, P. I-u-đin: *Từ điển và Từ điển Bách khoa Triết học (tái bản lần thứ ba)*, Nxb. Sự thật, Hà Nội, 1960, tr. 126, 126 - 127

(4) Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2011, t. 11, tr. 610

được thể hiện qua tính cách, sở trường, đời sống riêng của bản thân họ. Trong mỗi quan hệ với lợi ích tập thể, lợi ích cá nhân chỉ là một bộ phận nên nếu lợi ích cá nhân không trái với lợi ích tập thể thì lợi ích cá nhân đó không phải là xấu và cần được tôn trọng. Do vậy, Chủ tịch Hồ Chí Minh rất chú ý đến việc khuyến khích lợi ích cá nhân, đặc biệt là lợi ích kinh tế. Người luôn tìm tòi, tạo điều kiện để khuyến khích lợi ích cá nhân chính đáng dựa trên nguyên tắc kết hợp hài hòa giữa lợi ích cá nhân và lợi ích tập thể. Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn cho rằng, việc giải quyết vấn đề lợi ích phải được thực hiện theo nguyên tắc “*ích nước lợi nhà, xã viên có lợi, hợp tác xã có lợi, Nhà nước cũng có lợi*”.

Như vậy, có thể hiểu, trong quan điểm của Chủ tịch Hồ Chí Minh, lợi ích cá nhân chính đáng của mỗi người là những lợi ích mà con người đáng được hưởng, nhưng không mâu thuẫn, không đi ngược lại với lợi ích tập thể và xã hội. Người lập luận rằng, “trong chế độ xã hội chủ nghĩa và cộng sản chủ nghĩa là chế độ do nhân dân lao động làm chủ, thì mỗi người là một bộ phận của tập thể, giữ một vị trí nhất định và đóng góp một phần công lao trong xã hội. Cho nên lợi ích cá nhân là nằm trong lợi ích của tập thể, là một bộ phận của lợi ích tập thể. Lợi ích chung của tập thể được bảo đảm thì lợi ích riêng của cá nhân mới có điều kiện để được thỏa mãn”⁽⁵⁾.

Một mặt, Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn cho rằng lợi ích cá nhân cần phải phục tùng lợi ích tập thể; mặt khác, Người cũng luôn phê bình các hiện tượng nhân danh tập thể mà coi thường, xem nhẹ lợi ích cá nhân chính đáng. Người kêu gọi Đảng phải biết quan tâm, chăm lo đến lợi ích chính đáng của nhân dân: “Nhiều khi lợi ích của cá nhân hợp với lợi ích của Đảng. Thí dụ đảng viên và cán bộ cần thận giữ gìn sức khỏe của mình để làm việc. Ham học tập để nâng cao trình độ của mình. Làm đúng cần, kiệm, liêm, chính để cho dân tin, dân phục, dân yêu. Những lợi ích cá nhân đó rất chính đáng. Đảng mong cho đảng viên

và cán bộ như thế”⁽⁶⁾. Quan điểm này thể hiện rất rõ tính biện chứng của Chủ tịch Hồ Chí Minh trong việc xem xét mối quan hệ giữa cá nhân với tập thể, lợi ích cá nhân với lợi ích tập thể.

Một trong những biểu hiện nữa của tính biện chứng trong tư tưởng Hồ Chí Minh là, *một mặt*, Người rất tôn trọng lợi ích cá nhân chính đáng của mỗi người; *mặt khác*, Người cũng kiên quyết đấu tranh chống chủ nghĩa cá nhân, phản đối việc tuyệt đối hóa lợi ích cá nhân, đặt lợi ích cá nhân lên trên lợi ích tập thể.

Sinh thời, Chủ tịch Hồ Chí Minh không đưa ra một định nghĩa hoàn chỉnh về chủ nghĩa cá nhân. Tùy hoàn cảnh, đối tượng, Người nêu những ý kiến cụ thể, nhưng so sánh phù hợp để mọi người dễ hiểu, dễ hình dung thế nào là chủ nghĩa cá nhân. Chủ tịch Hồ Chí Minh cho rằng, chủ nghĩa cá nhân là đặt lợi ích riêng của mình, của gia đình mình lên trên, lên trước lợi ích chung của dân tộc. Người nhấn mạnh, chủ nghĩa cá nhân là làm việc gì cũng chỉ lo cho lợi ích của riêng mình, không quan tâm đến lợi ích chung của tập thể. Như vậy, bản chất của chủ nghĩa cá nhân là tuyệt đối hóa lợi ích cá nhân, tách rời, coi thường và đối lập với lợi ích chung của tập thể, cộng đồng, xã hội. Điều đó thể hiện khuynh hướng cực đoan của chủ nghĩa cá nhân, làm cho lợi ích cá nhân mâu thuẫn với lợi ích tập thể, trái ngược với những yêu cầu chăm lo đến lợi ích cá nhân chính đáng. Do đó, Người luôn chỉ rõ tác hại của chủ nghĩa cá nhân, coi “nó là mẹ đẻ ra tất cả mọi tính hư nết xấu như: lười biếng, suy bì, kiêu căng, kèn cựa, nhút nhát, lãng phí, tham ô, v.v.. Nó là kẻ thù hung ác của đạo đức cách mạng, của chủ nghĩa xã hội”⁽⁷⁾. Người còn lên tiếng cảnh báo mỗi nguy hại cho cả một dân tộc nếu có những con người sa vào chủ nghĩa

(5) Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sđd, t. 11, tr. 610

(6) Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sđd, t. 5, tr. 291

(7) Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sđd, t. 13, tr. 90

cá nhân: “Một dân tộc, một đảng và mỗi con người, ngày hôm qua là vĩ đại, có sức hấp dẫn lớn, không nhất định hôm nay và ngày mai vẫn được mọi người yêu mến và ca ngợi, nếu lòng dạ không trong sáng nữa, nếu sa vào chủ nghĩa cá nhân”⁽⁸⁾.

Trong bài viết *Xây dựng những con người của chủ nghĩa xã hội* (tháng 3-1961), ở mục “Thế nào là tư tưởng và tác phong xã hội chủ nghĩa?”, Chủ tịch Hồ Chí Minh cho rằng: “*Chủ nghĩa cá nhân*, lợi mình hại người, tự do vô tổ chức, vô kỷ luật và những tính xấu khác là kẻ địch nguy hiểm của chủ nghĩa xã hội”⁽⁹⁾. Suy đến cùng, đạo đức cách mạng mà Đảng ta xây dựng là đạo đức tập thể, mình vì mọi người, mọi người vì mình; còn chủ nghĩa cá nhân là cái phi đạo đức nguy hiểm nhất, chỉ biết lợi mình hại người, tự do vô tổ chức, vô kỷ luật. Do đó, Người gọi chủ nghĩa cá nhân là “giặc nội xâm”, “giặc” ở bên trong mỗi con người, mỗi cơ quan đoàn thể, không dễ gì nhận thấy cũng như không dễ gì sửa chữa, “quét sạch”.

Cần quán triệt quan điểm biện chứng của Chủ tịch Hồ Chí Minh trong việc nhận thức rõ bản chất của chủ nghĩa cá nhân, phân biệt chủ nghĩa cá nhân với lợi ích cá nhân chính đáng và quyền cơ bản của con người. Đấu tranh chống chủ nghĩa cá nhân không phải là “giày xéo lên lợi ích cá nhân”. Chủ tịch Hồ Chí Minh đã giải quyết hài hòa mối quan hệ giữa lợi ích cá nhân và lợi ích tập thể. Quan điểm nhất quán, xuyên suốt của Người là đặt lợi ích của cách mạng, lợi ích của Tổ quốc lên trên lợi ích cá nhân. Người nhấn mạnh, “tiền đồ của mỗi người nằm trong tiền đồ chung của dân tộc”⁽¹⁰⁾. Vì thế, lợi ích cá nhân nằm trong lợi ích tập thể, là một bộ phận của lợi ích tập thể. Lợi ích chung của tập thể được bảo đảm thì lợi ích riêng của cá nhân mới có điều kiện được thỏa mãn. Từ đó, Người khẳng định, chỉ có trong chế độ xã hội chủ nghĩa và cộng sản chủ nghĩa thì lợi ích cá nhân chính đáng của con người mới được tôn trọng, quan tâm: “Không có chế độ nào

tôn trọng con người, chú ý xem xét những lợi ích cá nhân đúng đắn và bảo đảm cho nó được thỏa mãn bằng chế độ xã hội chủ nghĩa và cộng sản chủ nghĩa”⁽¹¹⁾.

Có thể nhận thấy, nếu việc tôn trọng lợi ích cá nhân chính đáng cho thấy sự tiến bộ, tính nhân văn trong tư tưởng Hồ Chí Minh thì việc đấu tranh chống chủ nghĩa cá nhân cho thấy tính cách mạng, tính biện chứng trong tư tưởng của Người. *Một mặt*, Người tôn trọng con người với tính cách cá nhân thông qua những nhu cầu, lợi ích chính đáng; *mặt khác*, Người cũng đặt con người trong mối tương quan với tập thể, xã hội; có thái độ kiên quyết chống lại những biểu hiện cá nhân chủ nghĩa, vì cá nhân mà gây tổn hại đến xã hội. Quan điểm đó đã trở thành phương châm lãnh đạo cách mạng của Chủ tịch Hồ Chí Minh: *luôn quan tâm đến lợi ích cá nhân chính đáng của mỗi người, song luôn đặt lợi ích của tập thể, của xã hội, của dân tộc lên cao hơn tất cả*. Bản thân Người chính là tấm gương, biểu hiện sáng ngời của tư tưởng “tri - hành hợp nhất”, luôn tôn trọng mỗi người và sẵn sàng hy sinh lợi ích cá nhân để phụng sự dân tộc.

Vận dụng của Đảng Cộng sản Việt Nam trong việc hoàn thiện cơ chế, chính sách tôn trọng lợi ích cá nhân chính đáng của con người và đấu tranh chống chủ nghĩa cá nhân

Quan điểm của Chủ tịch Hồ Chí Minh về tôn trọng lợi ích chính đáng gắn với đấu tranh chống chủ nghĩa cá nhân đã trở thành “kim chỉ nam” cho Đảng ta trong việc giải quyết hài hòa mối quan hệ giữa cá nhân với tập thể, xã hội.

Trước đây, trong hoàn cảnh đất nước có chiến tranh (kháng chiến chống thực dân

(8) Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t. 15, tr. 672

(9) Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t. 13, tr. 66

(10) Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t. 10, tr. 594

(11) Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t. 11, tr. 610

Pháp, chống đế quốc Mỹ, cứu nước), do Đảng phải huy động tối đa mọi nguồn lực, tất cả vì mục tiêu độc lập dân tộc và thống nhất đất nước nên chủ trương đề cao lợi ích chung của xã hội, của dân tộc, đề cao giá trị tập thể. Đây là một chủ trương rất cần thiết, phù hợp và mang tính *lịch sử - cụ thể*. Giai đoạn những năm 1975 - 1986, với sự tồn tại kéo dài của cơ chế kế hoạch hóa tập trung, quan liêu, bao cấp nên có những chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước còn nặng về đề cao cái chung, chủ nghĩa tập thể, xem nhẹ cá nhân (con người cụ thể); chưa thực sự quan tâm đến lợi ích cá nhân. Hệ lụy của tình trạng này là, đã không phát huy được động lực, tính tích cực, sáng tạo của cá nhân trong đời sống và phát triển kinh tế - xã hội. Sau chiến tranh, nhiều nhu cầu chính đáng của con người về ăn, mặc, ở, sinh hoạt, đi lại... (trước kia tạm gác lại) đòi hỏi phải được thỏa mãn, nhưng chưa được đáp ứng. Việc sống trong cơ chế bao cấp kéo dài đã làm cho con người có thói quen sống dựa dẫm, ỷ lại vào Nhà nước, dần mất đi động lực lao động, sáng tạo của bản thân.

Nhận thức được những hạn chế trong việc giải quyết các quan hệ lợi ích, ngay từ Đại hội VI - Đại hội mở đầu của thời kỳ đổi mới, Đảng ta khẳng định: “Mọi chủ trương, chính sách của Đảng phải xuất phát từ lợi ích, nguyện vọng và khả năng của nhân dân lao động, phải khơi dậy được sự đồng tình, hưởng ứng của quần chúng”⁽¹²⁾. Trên cơ sở đó, trong những năm qua, Đảng, Nhà nước đã có nhiều chủ trương, chính sách, pháp luật nhằm giải quyết lợi ích cá nhân chính đáng cho con người; qua đó, đã tạo động lực tích cực thực sự cho mỗi cá nhân được phát triển toàn diện, góp phần thúc đẩy sự nghiệp phát triển kinh tế - xã hội của đất nước.

Kế thừa những kết quả đã đạt được sau 35 năm tiến hành đổi mới đất nước, Đại hội XIII của Đảng tiếp tục chủ trương cần tôn trọng quyền và lợi ích chính đáng của mỗi người, bao gồm cả lợi ích vật chất và lợi ích

tinh thần, trên cơ sở giải quyết hài hòa các mối quan hệ lợi ích trong xã hội. Đảng ta nhấn mạnh: “Giải quyết hài hòa các quan hệ lợi ích trong xã hội; bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của nhân dân; không ngừng cải thiện, nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân”⁽¹³⁾. Đây là sự kế thừa tư tưởng Hồ Chí Minh về tôn trọng lợi ích chính đáng của cá nhân. Ngoài ra, trong điều kiện xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam hiện nay, Đảng ta phát triển tư tưởng của Người khi gắn việc bảo vệ lợi ích hợp pháp, chính đáng với bảo vệ quyền lợi của người dân.

Kế thừa tư tưởng Hồ Chí Minh, *một mặt*, Đảng ta chủ trương bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của nhân dân; *mặt khác*, Đảng ta cũng có thái độ kiên quyết trong việc đấu tranh chống chủ nghĩa cá nhân. Trong những năm gần đây, trước tình trạng suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống của một bộ phận không nhỏ cán bộ, đảng viên, Đảng ta đã có nhiều nghị quyết, quy định về việc chống những biểu hiện tiêu cực, trong đó có chủ nghĩa cá nhân⁽¹⁴⁾.

Trong những nghị quyết, quy định đó, Đảng ta chỉ rõ tình trạng suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống của một bộ phận không nhỏ cán bộ, đảng viên. Biểu hiện trước tiên của sự suy thoái đó là cán bộ, đảng viên sa vào chủ nghĩa cá nhân: “Cá nhân chủ nghĩa, sống ích kỷ, thực dụng, cơ hội, vụ lợi; chỉ lo thu vén cá nhân, không quan tâm đến lợi ích tập thể; ganh ghét, đố kỵ, so bì, tị nạnh, không muốn người khác hơn mình”⁽¹⁵⁾.

Nguyên nhân sâu xa, chủ yếu của tình trạng đó là do bản thân những cán bộ, đảng

(12) Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc thời kỳ đổi mới (Khóa VI, VII, VIII, IX, X), Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2010, tr. 27

(13) Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2021, t. I, tr. 165 - 166

(14), (15) Xem trang sau

viên đó thiếu tu dưỡng, rèn luyện; lập trường tư tưởng không vững vàng, hoang mang, dao động trước những tác động từ bên ngoài; sa vào chủ nghĩa cá nhân ích kỷ, hẹp hòi, bị cám dỗ bởi các lợi ích vật chất, không làm tròn trách nhiệm, bổn phận của mình trước Đảng, trước dân. Điều đó dẫn đến một hệ lụy vô cùng nguy hại, bởi đó chỉ là “một bước ngắn, thậm chí rất ngắn, nguy hiểm khôn lường, có thể dẫn tới tiếp tay hoặc cấu kết với các thế lực xấu, thù địch, phản bội lại lý tưởng và sự nghiệp cách mạng của Đảng và dân tộc”⁽¹⁶⁾.

Tiếp tục quán triệt tinh thần “*nhìn thẳng vào sự thật, nói đúng sự thật*”, trong Báo cáo của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về tổng kết công tác xây dựng Đảng và thi hành Điều lệ Đảng (tại Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng), Đảng ta cũng chỉ rõ những hạn chế trong công tác xây dựng Đảng về đạo đức: “Việc tu dưỡng, rèn luyện đạo đức, lối sống của một bộ phận cán bộ, đảng viên chưa thường xuyên, một số suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống; vẫn còn tình trạng nói không đi đôi với làm; không tuân thủ nguyên tắc của Đảng; quan liêu, tham nhũng, lãng phí, cá nhân chủ nghĩa, cơ hội, thực dụng, bè phái, gây mất đoàn kết nội bộ; chưa nêu cao ý thức trách nhiệm trước tổ chức, cơ quan, đơn vị, địa phương và nhân dân”⁽¹⁷⁾.

Với phương châm: *Tăng cường công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng toàn diện về chính trị, tư tưởng, đạo đức, tổ chức và cán bộ*, Đại hội XIII của Đảng đưa ra phương hướng cần phải tiếp tục: “Đấu tranh có hiệu quả với mọi biểu hiện của chủ nghĩa cá nhân, bệnh quan liêu, cơ hội, cục bộ, bè phái, mất đoàn kết nội bộ”⁽¹⁸⁾. Điều này thể hiện quan điểm nhất quán của Đảng với các kỳ Đại hội trước và tiếp tục cho thấy rõ quyết tâm của Đảng trong việc đấu tranh chống chủ nghĩa cá nhân và những biểu hiện tiêu cực trong đội ngũ cán bộ, đảng viên ở nước ta hiện nay.

Như vậy, quan điểm của Chủ tịch Hồ Chí Minh về tôn trọng lợi ích cá nhân chính

đáng gắn với việc đấu tranh chống chủ nghĩa cá nhân được Đảng ta kiên trì kế thừa, vận dụng sáng tạo và phát triển trong suốt những năm qua. Quan điểm này vừa cho thấy tính nhân văn, ưu việt của chế độ xã hội chủ nghĩa khi luôn đề cao, tôn trọng quyền và lợi ích cá nhân chính đáng, hợp pháp của mỗi con người, vừa cho thấy tính nghiêm minh, kiên quyết của Đảng trong việc đấu tranh chống những biểu hiện tuyệt đối hóa lợi ích cá nhân và xem thường lợi ích của tập thể, của xã hội; chỉ chạy theo sự thỏa mãn lợi ích cá nhân mà làm tổn hại đến lợi ích của tập thể, của xã hội. Không phải ngẫu nhiên mà Chủ tịch Hồ Chí Minh gọi chủ nghĩa cá nhân là “giặc nội xâm”, bởi nó chính là cội nguồn của những thói hư, tật xấu, làm suy thoái đạo đức, lối sống của một bộ phận không nhỏ cán bộ, đảng viên và đe dọa trực tiếp đến sự tồn vong của Đảng, của chế độ. Do đó, đấu tranh chống chủ nghĩa cá nhân là một cách thức hữu hiệu để góp phần tăng cường xây dựng Đảng về đạo đức trong giai đoạn hiện nay. □

(14) Quy định số 47-QĐ/TW, ngày 01-11-2011, của Ban Chấp hành Trung ương Đảng, “Về những điều đảng viên không được làm”; Quy định số 101-QĐ/TW, ngày 7-6-2012, của Ban Bí thư khóa XI, “Về trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, nhất là cán bộ lãnh đạo chủ chốt các cấp”; Quy định số 55-QĐ/TW, ngày 19-12-2016, của Bộ Chính trị, “Về một số việc cần làm ngay để tăng cường vai trò nêu gương của cán bộ, đảng viên”; Nghị quyết số 04-NQ/TW, ngày 30-12-2016, của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII, “Về tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ”; Quy định số 08-QĐi/TW, ngày 25-10-2018, của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII, “Về trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, trước hết là Ủy viên Bộ Chính trị, Ủy viên Ban Bí thư, Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương Đảng”...

(15), (16) *Văn kiện Hội nghị lần thứ tư Ban Chấp hành Trung ương khóa XII*, Văn phòng Trung ương Đảng, Hà Nội, 2016, tr. 30, 23

(17), (18) *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII*, Sđd, t. II, tr. 178 - 179, 237